

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 98/2024/HSST

Ngày: 19/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY – TP CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Thị Huệ**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Nhân

2. Bà Trần Vĩnh Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Châu** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Trương Nhựt Quang** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 625/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN QUỐC K, giới tính: nam; sinh năm 1997, tại Cần Thơ.

Nơi thường trú: 93/1, tổ A, khu V, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ.

Nơi ở hiện tại: như trên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tài xế;
Trình độ văn hóa: 09/12;

Con ông Trần Quốc H, sinh năm 1979 (sống) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1982 (sống); Vợ: Lê Thị Thanh T1, sinh năm 1996 (đã ly hôn); Bị cáo có 02 người con: lớn sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam vào ngày 26/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận B. Có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân: Ngày 22/5/2015 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thủy xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (Bản án số 38/2015/HSST)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Hoàng Văn H1, sinh năm 1982 (vắng mặt)
 - Hoàng Hoa H2, sinh năm 2005 (có mặt)
- Cùng địa chỉ: Ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 30 ngày 26/7/2024, khi K đang ở tại nhà số I, tổ A, khu V, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ thì bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy nên K mượn điện thoại di động của Hoàng Hoa H2 (là bạn gái của K) nói mượn có công chuyện riêng thì H2 đồng ý. Sau đó K gọi cho người đàn ông tên T2, số điện thoại 0916.605.053 (chưa rõ họ tên và nơi cư trú) để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. T2 đồng ý và hẹn K đến phía đường đối diện cửa hàng X, đường C, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ để giao ma túy. Sau khi liên lạc xong K xóa nhật ký cuộc gọi với T2 rồi tiếp tục mượn xe mô tô biển kiểm soát 65B2-364.58 của H2 nói đi công chuyện thì H2 đồng ý. K điều khiển xe đến điểm hẹn đứng đợi một lúc thì T2 gọi điện thoại lại và điều khiển xe Wave màu đỏ hướng từ quận N đến gặp K, lúc này T2 ném vỏ thuốc lá hiệu J, bên trong có chứa ma túy xuống đường gần vị trí K dừng xe rồi kêu K ném tiền mua ma túy xuống đường. K đến nhặt vỏ gói thuốc lá có gói ma túy bên trong rồi điều khiển xe đi về. Trên đường về K lấy gói nilon chứa ma túy bỏ vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi ném bỏ vỏ gói thuốc lá. K chạy xe đến khu công nghiệp T đến đoạn đường xuống bến đò ngang, Khu công nghiệp T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện thu giữ tang vật. K khai nhận số ma túy Công an thu giữ là của K nhằm mục đích sử dụng cho bản thân chứ không nhằm mục đích gì khác. Kết quả xét nghiệm cho kết quả Nguyễn Quốc K dương tính với chất ma túy. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho K ở khu vực đối diện cửa hàng mua bán xe máy Hồ N, đường C, Khu V, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ. Do không đủ thông tin đầy đủ họ tên và địa chỉ cư trú cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B, thành phố Cần Thơ tiếp tục điều tra xử lý sau.

Tang vật thu giữ:

01 gói nilon không màu, hàn kín, nẹp miệng viền trắng, chứa tinh thể không màu. Tại Kết luận giám định số 211/KL- KTHS ngày 02/8/2024 của Phòng K1 Công an thành phố C kết luận: tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,3072 gam.

01 điện thoại di động hiệu Vsmart màu xanh, bên trong có gắn sim số 0902760927 và 0899323331; 01 quẹt gas đã qua sử dụng.

01 xe mô tô biển kiểm soát 65B2-364.58 nhãn hiệu honda, màu đen trắng, xe không có kính chiếu hậu. Qua xác minh người đứng tên trên giấy đăng ký xe là Nguyễn Cao T3, ngụ: 3 N, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ. Hiện tại ông T3 không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu làm gì nên chưa làm việc được. Ông Hoàng Văn H1 (cha của H2) khai mua xe mô tô 65B2-364.58 đã qua sử dụng có làm giấy mua bán tay nhưng hiện tại đã làm thất lạc giấy mua bán xe, ông H1 giao xe này cho H2 sử dụng làm phương tiện đi lại. Ngày 26/7/2024 K mượn xe mô tô 65B2-364.58 của H2 để đi mua ma túy thì H2 không biết nên không đề cập xử lý.

Tra cứu số điện thoại 0916.605.053 của người tên T2, là số thuê bao do Công ty Cổ phần P đăng ký đứng tên. Qua làm việc, thì người đại diện công ty trình bày là vào tháng 7/2024, Công ty có đăng ký số thuê bao 0916.605.053, nhưng sau đó đã bán lại cho cửa hàng mua bán sim điện thoại, hiện không nhớ tên và địa chỉ của hàng đã bán lại sim trên.

Tại bản cáo trạng số 99/CT - VKSBT ngày 30 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy đã truy tố Nguyễn Quốc K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như đã nêu trong Cáo trạng. Sau khi phân tích về nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị như sau: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý theo quy định của pháp luật.

Phía bị cáo: Thừa nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trong Cáo trạng, không có tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin được xét xử mức án nhẹ để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Hoàng Hoa H2: Xin được nhận lại xe gắn máy và điện thoại di động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và các đương sự khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với kết luận điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, chứng minh được: Vào khoảng 06 giờ

30 ngày 26/7/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Quốc K mượn điện thoại di động của bạn gái là Hoàng Hoa H2 điện thoại cho người tên T2 - số điện thoại 0916.605.053, đề hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. T2 hẹn K đến phía đường đối diện cửa hàng X, đường C, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ để giao ma túy. K đi từ nhà số I, tổ A, khu V, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ đến điểm đã hẹn để lấy ma túy. Nhận ma túy từ T2 xong, K điều khiển xe đi về, gói ma túy mua được K bỏ vào túi quần bên trái phía trước đang mặc. Khi đi đến khu công nghiệp T, đến đoạn đường xuống bến đò ngang thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện thu giữ tang vật đang để trong túi quần của K là gói ma túy đá loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,3072 gam. Do vậy, hành vi nêu trên của Nguyễn Quốc K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thuộc tình tiết định khung tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều này cho thấy Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Từ ma túy mà rất nhiều các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác đã nảy sinh. Vì vậy mà Nhà nước đã có nhiều chính sách tuyên truyền, cảnh tỉnh về loại tội phạm này bằng nhiều hình thức, bị cáo biết nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi này cần phải xử lý bằng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo cải tạo, tu dưỡng bản thân, sống biết đặt mình trong khuôn khổ của pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và lượng hình đối với bị cáo:

Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, không có tiền án, tiền sự, do vậy khi lượng hình đối với bị cáo, Hội đồng xét xử có cân nhắc đến các tình tiết này và các tình tiết về nhân thân khác như: tuổi đời còn trẻ, trình độ văn hóa thấp, để áp dụng mức án khoan hồng nhất đối với bị cáo. Mong rằng mức án này đủ sức răn đe, thuyết phục, giáo dục giúp bị cáo sửa chữa sai lầm, phấn đấu cải tạo trở thành người có ích cho xã hội, không tiếp tục vi phạm pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Gói niêm phong số 211/KL-KTHS ngày 02/8/2024 của Phòng K1 Công an thành phố C, có khối lượng còn lại sau giám định là 0,2765gam, là chất cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

- Xe mô tô biển kiểm soát 65B2-364.58 nhãn hiệu Honda và điện thoại di động hiệu Vsmart màu xanh là của chị Hoàng Hoa H2, chị H2 không biết bị cáo mượn xe và điện thoại đi mua ma túy nên cho chị H2 nhận lại tài sản.

- Quẹt gas đã qua sử dụng không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố: Nguyễn Quốc K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Quốc K: **01 (một) năm tù.**

- Thời hạn phạt tù tính từ ngày 26/7/2024.

* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- **Tịch thu tiêu hủy:**

+ Gói niêm phong số 211/KL-KTHS ngày 02/8/2024 của Phòng K1 Công an thành phố C, có khối lượng còn lại sau giám định là 0,2765 gam.

+ 01 quẹt gas.

- **Trả lại cho** Hoàng Hoa H2: Xe mô tô biển kiểm soát 65B2 – 364.58 nhãn hiệu honda, màu đen trắng, số khung MH1JM5115KK237064, số máy JM51E – 12347667, xe không có kính chiếu hậu Và 01 điện thoại di động hiệu Vsmart màu xanh, số IMEI 358877989817399 bên trong có gắn sim số 0902.760.927 và 0899.323.331.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tgg;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- Cq CSĐT Công an Q. Bình Thủy;
- Cq THAHS Công an Q. Bình Thủy;
- Chi cục THADS Q. Bình Thủy;
- TAND. Tp Cần Thơ;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Sở tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

Đặng Thị Huệ